TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2023/HS-ST
Ngày 19 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên.

2. Ông Lê Minh Chiểu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Anh H**, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1987 tại xã V, huyện V1, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố T, Thị trấn V, huyện V1, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Trung T, sinh năm 1946 và bà: Phạm Thị G, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ là Lê Thị N, sinh năm 1991, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 17/11/2022, sau đó được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 17/4/1951 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thạc Qủa, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Dương Thị C, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố C, Thị trấn V, huyện V1, Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố B, Thị trấn A, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 08/11/2022, Ngô Anh H điều khiển xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36L6 – 027.74 đi từ nhà ở khu phố T, Thị trấn V, huyện V1 sang huyện Ngọc Lặc chơi. Khi đi đến thôn Thạc Qủa, xã Y, huyện Yên Định, H vào cửa hàng Tiến Đàm của gia đình bà Nguyễn Thị Đ mua một thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 100.000đ để nạp tiền vào điện thoại. Sau khi mua xong, thấy bà Đ để tiền và thẻ cào điện thoại trong hộp bằng kim loại màu xanh đặt trong tủ kính trước cửa nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp. Thấy cửa hàng đang có người mua hàng nên Ngô Anh H điều khiển xe máy đi về hướng Uỷ ban nhân dân xã Y, sau đó quay lại, quan sát thấy không có ai trông coi tài sản thì dựng xe, đi vào khu vực tủ kính lấy hộp đựng tiền và thẻ cào rồi đi về hướng huyện V1. Khi đi đến đoạn giữa cầu Kiểu, H lấy hết tiền và thẻ cào điện thoại bỏ vào túi quần rồi vứt hộp sắt xuống sông Mã. Sau đó tiếp tục điều khiển xe đến đoạn cây xăng xã Vĩnh Ninh, huyện V1. Lúc này H lấy tiền ra đếm được số tiền mặt là 3.700.000đ và thẻ cào điện thoại của các mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone, Vietnammobile có mệnh giá từ 20.000đ, 50.000đ, 100.000đ với tổng giá trị thẻ cào là 6.000.000đ. Số tiền mặt và số thẻ điện thoại trên H đã tiêu xài cá nhân và nạp tiền chơi game (BL 61 – 67).

Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 11/11/2022 H đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL 17, 18).

Qúa trình điều tra, Ngô Anh H đã thành khẩn khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Lời khai của H phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định Ngô Anh H đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền mặt là 3.700.000đ và thẻ cào điện thoại của các mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone, Vietnammobile có các mệnh giá từ 20.000đ, 50.000đ, 100.000đ với tổng giá trị các thẻ cào là 6.000.000đ, tổng cộng giá trị tài sản H trộm cắp là 9.700.000đ như nêu trên.

Về vật chứng vụ án: Qúa trình giải quyết vụ án, H giao nộp chiếc xe Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36L6 – 027.74 là chiếc xe mà H dùng để đi trộm cắp tài sản. Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu là của bà Dương Thị C (mẹ vợ của H), bà Chiến không biết việc H dùng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc hộp bằng kim loại màu xanh dùng để đựng tiền và thẻ cào, H đã vứt xuống sông Mã nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu Ngô Anh H bồi thường số tiền 9.700.000đ là giá trị tài sản đã bị H trộm cắp.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Ngô Anh H đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bà Đ số tiền là 9.700.000đ và bà Đ không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSYĐ ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Ngô Anh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Anh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i Khoản 1 Điều 52, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Ngô Anh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, hiện nay vợ chồng bị cáo nuôi ba con nhỏ nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Ngô Anh H đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ 47 phút ngày 08/11/2022, lợi dụng sự sơ hở của bà Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 17/4/1951, ở thôn Thạc Qủa, xã Y, huyện Yên Định (tính đến ngày H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà Đ 71 tuổi 06 tháng 22 ngày), Ngô Anh H đã trộm cắp số tiền mặt của bà Đ là 3.700.000đ và thẻ cào điện thoại của các mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone, Vietnammobi có các mệnh giá từ

20.000đ, 50.000đ, 100.000đ tổng là 6.000.000đ. Tổng cộng giá trị tài sản Ngô Anh H chiếm đoạt của bà Đ là 9.700.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi trộm cắp của bị cáo Ngô Anh H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm. Tuy nhiên do cần sử dụng vào mục đích cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, dẫn đến việc phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội đối với người từ 70 tuổi trở lên" được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường và khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36L6 – 027.74 là chiếc xe mà H dùng để đi trộm cắp tài sản. Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu là của bà Dương Thị C (mẹ vợ của H), bà Chiến không biết

việc H dùng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc hộp bằng kim loại màu xanh bà Đ dùng để đựng tiền và thẻ cào, bà Đ xác định không có giá trị. Sau khi trộm cắp, H đã vứt xuống sông Mã nên cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm i Khoản 1 Điều 52, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Anh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Anh H 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Anh H cho UBND Thị trấn V, huyện V1, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Anh H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Chiểu **Phạm Viết Nguyên** **Nguyễn Thị Hoa**